

ANH HOA PHÁT TIẾT RA NGOÀI ...

(Tập Ghi).

(Nguyên thủy bài được viết vào ngày 29/12/1992.

TÌM THẤY LẠI ngày 29/11/2011, thứ Ba, sau gần 19 năm bị vùi quên trong hộp tủ đầy những sáng tác dang dở mới, cũ của TTBG).

San Jose, tháng 12/1992. Một ngày...

I.

Tôi đang ngồi nơi bàn viết, TNH (vừa đưa Âu Cơ khi ấy mới 5 tuổi đi học về), đến cạnh, giơ ra một bức tranh theo lối con nít vẽ, hỏi:

"Em có ngờ bức tranh này là do Âu Cơ 'sáng tác' không?"

Tôi cầm lên xem.

Bức vẽ với vài nét quẹt đơn sơ bằng bút mực màu xanh lá cây đậm thành hình dáng một người phụ nữ. Đôi mắt là hai vạch không đều, ngả nghiêng to nhỏ. Một chấm đen thật lớn, biểu tượng cho hai cánh mũi. Cái miệng được đánh một vòng màu đỏ thật rộng từ mang tai này qua mang tai kia. Hai cánh tay khăng khiu. Chiếc váy đầm xoè ra. Hai chân giống như đang đứng nhón trên đôi giày mũi nhọn. Trên mái tóc là một cái nơ màu đỏ thật lớn. Dưới tà váy là chữ ký quen thuộc: *Âu Cơ*.

Tôi ngắm bức tranh, cảm nghe thích thú vì sự ngộ nghĩnh lạ kỳ và có nét quyến rũ riêng của nó. Lại nghe TNH bày tỏ:

"Số báo Văn Uyển Mùa Đông 1992 Bộ Mới năm thứ tư kỳ này, bố sẽ dùng bức tranh Âu Cơ làm bìa."

Tôi quay sang hỏi Âu Cơ khi ấy đang đứng cạnh TNH, dáng bần khoăn chờ đợi: "Con vẽ ai vậy?"

Giọng nó đầy hãnh diện:

"Mẹ!"

Tôi đùa:

"Con không thương mẹ sao mà vẽ mẹ xấu quá vậy?"

Tức thì đôi mắt nó trông tiu nghỉ hẳn:

"Con xin lỗi mẹ nghe! Con đâu biết vẽ Người. Con chỉ biết vẽ Ma thôi!"

TNH lại lôi từ trong túi một tấm khăn ăn bằng giấy đã nhàu nát: "Còn cái này nữa."

(Rồi đọc):

"MỘT

Con chim đậu trên cây xương rồng

Mặt trời đậu trên lưng con chim

Mặt trời làm con chim nóng quá

Con chim bực mình bay mất tiêu luôn!

HAI

Con ma không biết mang giày

Đôi giày tự nó biết đi

Con ma không biết mang găng tay

Đôi găng tay tự nó biết bay."

Tôi buột miệng:

"Bài thơ dễ thương quá!"

Tức thì Âu Cơ giơ tay tự chỉ vào ngực mình:

"Chính con làm ra đó! Con nhìn vô sách hình rồi giảng cho bố nghe."

TNH xác nhận:

"Đúng. Đáng lái xe, nghe Âu Cơ đọc lên, thấy hay quá, bố vội tắt vô lè ghi ngay lên tờ giấy lau miệng. Nó chỉ nhìn vào sách hình, tưởng tượng ra mà đọc."

Rồi TNH lắc đầu nói với tôi:

"Cái nghiệp nghệ thuật, thế nào Âu Cơ cũng không thoát được đâu em."

Tôi cũng nghĩ như TNH.

Âu Cơ có nhiều điều khá bất thường so với đám con nít và với cả Vân San khi ở vào cái tuổi hiện tại của nó.

Không thiếu gì các món đồ chơi được bố mẹ và cả bạn bè bố mẹ mua cho, vậy mà Âu Cơ chỉ tỏ ra ưa thích các quyển sách. Từ khi 3 tuổi, một chữ bẻ làm hai cũng chưa biết, vậy mà một mình nó đã sở hữu đến mấy chục cuốn

sách bằng tranh do chính tay nó tự chọn mỗi khi theo chúng tôi vào tiệm sách. Đi đâu, Âu Cơ cũng kè kè trong cặp dầm ba quyển, ngồi đâu cũng giở sách, tưởng tượng theo tranh vẽ rồi đọc lên những lời tự nó sáng chế ra.

Điểm khác nữa là Âu Cơ rất mê âm nhạc và có cái tai nghe nhạc rất tốt. Bất cứ bài bản nào tôi dạy học trò, nó đều thuộc nhuỷn rồi bắt chước đàn lại từng note rất đúng dù rằng kỹ thuật các ngón tay hoàn toàn sai bét. Mỗi khi nghe đâu đó một khúc cổ điển Tây Phương là nó vội kêu lên:

"Đây là nhạc Beethoven!" (Mozart, Chopin...)

Khi viết về tiểu sử Edgar Allan Poe, một lần vui miệng, tôi kể cho Âu Cơ nghe rằng Edgar Poe mất mẹ từ khi hai tuổi. Vậy là nó ra chiều cảm động lắm, cứ lân la bắt kể thêm về cuộc đời các danh nhân khác, về Púshkin, Van Gogh, Émily Bronté... rồi sau đó chính nó đem kể lại cho Bà Ngoại nghe vanh vách từng chi tiết một.

Một tối, Âu Cơ đến cạnh tôi, hỏi:

"Mẹ có ‘dzǎng’ không?"

Tôi đáp:

"Mẹ không rảnh, đang làm việc. Chi vậy?"

Nó đáp thản nhiên:

"Con tưởng mẹ ‘dzǎng’, con đọc một ‘*bài thơ quý báu*’ cho mẹ nghe!"

Thấy lạ, tôi gật đầu:

"Con đọc thử nghe coi!"

Thế là nó giở ra một trang hình không có chữ viết của cuốn sách đang cầm trên tay, nhìn vào và đọc lên theo sự tưởng tượng riêng thành một "*bài thơ quý báu*".

"*Bài thơ quý báu*" trở thành là từ ngữ đầu môi kẻ từ đó để lúc nào nó cũng sẵn sàng hỏi tôi hoặc hỏi TNH:

"Mẹ (bố) có ‘dzǎng’ không, con đọc ‘*bài thơ quý báu*’ cho nghe?"

Lúc bốn tuổi, một hôm tôi nghe Âu Cơ hỏi:

"Sao chú Trần Quảng Nam, chú Đăng Sơn kêu mẹ là ‘*chị Thu Vân*’, còn bác Trần Ngọc, ông Lê Tư Vinh lại kêu mẹ là ‘*Bông Giấy*’. Giấy là tên con mà? Sao kỳ quá vậy?"

Tôi giải thích:

"Thu Vân là tên thật của mẹ, do ông bà ngoại đặt. Cũng như Âu Cơ là tên thật của con do bố mẹ đặt.

Còn TTBG là bút hiện mẹ chọn, và Giấy là *nickname* của con, tên gọi trong nhà."

Nó thắc mắc:

"Bút hiệu là gì?"

Tôi lại phải giảng giải:

"Là khi mình viết văn hay làm thơ, mình ký bài viết ấy bằng một cái tên do chính mình đặt ra, gọi là bút hiệu."

Tức thì Âu Cơ kêu lớn:

"Con lấy bút hiệu *Dã Chùng* được không?"

Tôi kinh ngạc:

"*Dã Chùng*? Con nghe ai nói chữ ấy vậy?"

"Không ai cả. Con vừa tự chế ra", nó trả lời, vẻ rất hãnh diện.

Vậy là từ đó, hễ đọc lên bất cứ "*bài thơ quý báu*" nào cho tôi, TNH hay Bà Ngoại nghe xong, Âu Cơ đều nói:

"*'Bài thơ quý báu'* này phải ký bút hiệu *Dã Chùng*."

(Theo điều này, đôi lúc làm nên vài câu thơ nho nhỏ, TNH đều đưa tặng Âu Cơ để nó ký tên *Dã Chùng* bên dưới.

Ví dụ:

"Mưa ngày ngập trí nhớ đêm

Nhớ tôi. Chỉ một trái tim điên rồ

Nhớ hôm xưa đến bây giờ

Trong cơn nhớ quá, tình còn lại quên "

(Thơ TNH, ký tên *Dã Chùng*, đăng trên Văn Uyên bộ mới, Xuân 1992).

*

II.

Còn rất nhỏ vậy mà Âu Cơ đã sớm tỏ lộ bản chất độc lập, cương quyết. Nó hay dùng chữ "*dứt khoát*" trong mọi câu nói. Ví dụ: "*Con 'dứt khoát' phải đi ngủ.*", "*Con 'dứt khoát' phải làm cái này (cái kia...)*".

Đề rồi từ chữ "*dứt khoát*" quen thuộc ấy mà TNH đã sáng tác nên bài thơ đăng trong Văn Uyên bộ mới Đông 1991 nhân dịp mừng sinh nhật 4 tuổi của Âu Cơ.

MỖI SỢI TÓC MỘC HOÀI MỘT
NIỀM HẠNH PHÚC.

"Dứt khoát" là niềm vui

Dù lúc con cười hay khi con khóc

Trong hơi thở thơm tho của con

Mặt trời luôn luôn mọc

Mặt trời mọc ở trái tim bố
 Trái tim ngang dọc những vết thương đời.
 “Đứt khoát” là niềm vui
 Dù buổi chiều đang hấp hối
 Vì buổi trưa hay buổi tối
 Của con
 Chỉ cần là một chiếc “ôi” có mùi riêng của mẹ.
 Dầu mỗi sợi tóc bạc là một giọt buồn rất nhẹ
 Bớt từ gốc mỗi sợi tóc
 Đã mọc lên hoài nỗi hạnh phúc con
 Bết nước miếng thơm trên gò má sau mỗi lần hôn
 Con đã mở ra
 Những thiên đàng có thật
 Trong hơi thở con bố có đủ rồi hạnh phúc.
 (“Ôi” -nghĩa là “gôi”- theo lối nói ngọng của nó).

Bản chất “độc lập đầy nam tính” cũng tỏ ra trên hành động. Mới bốn tuổi mà Âu Cơ đã biết cầm búa cầm đinh tự đóng vào tường cho mình một chỗ móc đồ chơi. Bà ngoại hỏi:

“Ai dạy con đóng đinh vậy?”

Nó trả lời:

“Con tự dạy! Con thấy mẹ biết đóng đinh nên con cũng đóng.”

Kể luôn cá tính biết “tự kềm hãm” trong Âu Cơ. Ví dụ một lần đứt tay, máu chảy lênh láng, nó vẫn bặm môi không khóc. TNH hỏi tại sao không khóc, nó đáp dửng dưng:

“Mẹ ghét khóc lắm. Mẹ nói mẹ không bao giờ khóc. Con muốn giống mẹ!”

Cũng vì lối nói năng kẻ cả trịch thượng này mà chẳng đứa học trò nào ngang ngang tuổi nó trong lớp dạy tôi lại thích chơi đùa với nó. Nhiều lần bị các đứa bé “*nghe, không chơi nữa*”, Âu Cơ đều chạy vào than với tôi:

"Mẹ ơi, con buồn quá! Con không có bạn."

Một bữa lại nghe nó than buồn vì không có bạn, tôi trả lời :

"Con có nhiều bạn lắm chứ!"

Nó tỏ vẻ ngạc nhiên.

Tôi đưa tay chỉ lên hai bức tường đầy sách:

"Bạn con là mẹ, là Beethoven, Mozart, Chopin, là Púshkin, Edgar Poe, Van Gogh... và nhiều nữa. Con cứ ráng học cho giỏi để đọc sách, ngắm tranh, nghe âm nhạc của họ, con sẽ thấy họ là bạn và họ cũng sẽ rất thích chơi với con."

Từ đó mỗi lần giờ ra một quyển tranh của một tác giả lớn nào, chỉ từng bức cho Bà Ngoại xem, Âu Cơ đều nói thêm, vẻ rất hãnh diện:

"Các bức tranh này là do 'bạn con' vẽ ra!"

Những thời kỳ Mẹ tôi trở về Âu Châu, trong tất cả các cuộc đàm luận văn chương cuối tuần tại nhà tôi, Âu Cơ đều có mặt, ngồi lặng im cạnh tôi điệu rất nghiêm chỉnh, không tỏ ra lảng xãng hay buồn nản. Nếu có buồn ngủ thì tự động nằm lãn ra sàn, đầu gối lên đùi tôi ngay trong chiếu rọu mà ngủ.

Trong số những khách thường xuyên, người được Âu Cơ quán quít nhất là chú nhạc sĩ trẻ tuổi Nguyễn Dũng, từng là học trò Trần Quảng Nam và đã cho chào đời một cuốn CD có những sáng tác với lời ca trữ tình phong phú.

Theo lý luận của Âu Cơ, sở dĩ "*thích chú Dũng*" vì "*chú Dũng chịu làm học trò!*" của nó.

Với điều này tôi hỏi:

"Con dạy được gì cho chú Dũng?"

Nó đáp tỉnh queo:

"Con dạy chú đọc ê bi xi (a b c) rồi đọc one là một, two là hai, three là ba... vậy mà! Nếu chú đọc sai thì con lấy thước gõ vào tay chú!"

Nó cũng thân với Đăng Sơn vì Đăng Sơn tỏ ra rất thích thú với cái bút hiệu Dã Chùng của nó, làm cho nó tự cảm thấy mình thành như quan trọng.

Thêm nữa, nó quán Đăng Lạt, không gọi Đăng Lạt bằng bác mà là "*Ma Lạt*". Có thắc mắc với chữ "*Ma*" thì nghe nó đơn giản giải thích:

"Tại vì bác Đăng Lạt ốm như con ma!"

Nó hay đem khoe với Đăng Lạt những bức tranh do chính tay nó vẽ trong lớp Mẫu giáo, còn bảo rằng lớn lên muốn vẽ tranh đẹp như Van Gogh! Nếu có hỏi Van Gogh là ai, nó thản nhiên đáp:

"Là ông họa sĩ điên!"

Bạn bè chúng tôi ai cũng thích thú với khả năng nói nhuyễn tiếng Việt và sử dụng ngôn ngữ VN một cách chính xác đầy văn chương tính của nó. Ví dụ nếu tôi bảo:

"Hôm nay trời nóng quá!"

Thì Âu Cơ tiếp ngay câu nói:

"**'Hèn chi'** con thấy bà **'mở toang'** cửa sổ."

Nó thường hay đến cạnh mà ôm ghì tôi, kêu lớn:

"Con thương mẹ lắm! Thương mẹ bằng ông Trời!"

TNH nghe vậy, hỏi:

"Còn bố, con có thương không?"

Nó gật đầu:

"Có chứ! Nhưng ít thôi!"

Tôi hỏi:

"Ít là cỡ nào?"

Nó vụt đáp:

"Bằng cái mũi đình!"

Cả tôi lẫn TNH đều kinh ngạc. "**Ông Trời**" đối nghịch với "**mũi đình**"! Quả là một lối so sánh và hình dung rất lạ trong cái đầu tưởng tượng của một con bé chưa đầy năm tuổi!

Một bữa, thấy tôi ngồi gục đầu trên ghế, Âu Cơ đến cạnh, giơ tay vỗ vỗ vào lưng tôi, về rất âu yếm:

"Mẹ đừng buồn! Anh Nô không đi luôn đâu **'mà sọ'**. Anh Nô **'mê bạn mê bè chút đình'** thôi rồi tối ảnh cũng về nhà ngủ."

Tôi kinh ngạc vì lời và lối nói chững chạc của nó, lắc đầu cười:

"Mẹ đâu có buồn anh Nô..."

Chưa dứt câu thì đã nghe nó tiếp:

"**'Không lý'** mẹ buồn con? Con đâu có mê bạn mê bè để mẹ buồn? Con chỉ mê sách và mê mẹ thôi mà!"

Rồi với vẻ nghiêm trọng, đôi mắt nheo nheo, nó đi luôn một tràng giảng giải với tôi thật lưu loát:

"Con **'nghĩ là đừng bao giờ'** mẹ la anh Nô trước mặt **'người ngoài'** hết, kỳ lắm! Anh Nô bị mẹ la trước mặt người ngoài nên **'mắc cỡ'** bỏ đi **'luôn'** đó! Mẹ **'hứa'** đừng bao giờ la con với anh Nô trước mặt **người ngoài** nghe?"

Tôi thấy tức cười, thú vị vì lối lý luận chính xác của nó, nghe nó tiếp:

"Mẹ **'có thể'** la **người ngoài**, nhưng đừng la con với anh San vì con với anh Nô là **'người trong'**. **'Ví dụ như'** mẹ la chú Trần Quảng Nam thì được!"

Tôi hỏi:

"Còn chú Nguyễn Dũng, chú Đăng Sơn, bác Đăng Lát thì sao? Mẹ la được không?"

Nó lắc đầu quây quây:

"Không được! **'Tuy rằng'** chú Nguyễn Dũng, chú Đăng Sơn, bác Đăng Lát là người ngoài, nhưng họ là **'bạn'** con, con nghĩ mẹ **'không nên'** la!"

Tôi bật cười:

“Chú Trần Quảng Nam cũng là bạn bố mẹ, la sao được?”

Tức thì Âu Cơ phân biện:

“Đúng rồi, nhưng chú Nam mỗi lần đến uống rượu với bố mẹ, cứ hay chọc con làm con giận lắm.”

Rồi nó e dè hỏi:

“Con muốn kêu anh San đánh chú Nam ‘*một trận*’, mẹ ‘*ngĩ*’ là bố có ‘*buôn*’ không?”

Tôi ngạc nhiên:

“Sao con hỏi vậy?”

Âu Cơ đáp:

“Vì chú Nam là bạn của bố, ‘*con sợ ông*’ thương chú Nam nên bênh chú.”

Tôi cười xòa:

“Nhưng bố thương con hơn thương chú Nam.”

*

**

Ngày 20/12/1992, vừa đúng 5 tuổi 2 tháng 11 ngày, Âu Cơ bắt đầu được tôi tập cho viết nhật ký (mà luôn luôn nó gọi rằng “*vẽ thư ký*”) Nghĩa là đêm đêm trước khi đi ngủ, tôi bắt nó nhớ lại tất cả mọi chuyện xảy ra trong ngày rồi đọc vào máy thân âm tất cả những nhận định. Sau đó, tôi viết xuống giấy, giữ nguyên văn từng chữ nghe được. Nó tỏ ra rất hứng thú với điều này, đêm nào cũng tự nhắc tôi cùng “*vẽ thư ký*”.

Có những đoạn đọc với những nhận xét rất mạch lạc, ví dụ đoạn sau đây (hẳn nhiên phần kỹ thuật chấm phết câu cú là do tôi phân định thêm thắt):

San Jose, thứ năm 24/12/1992

Hôm nay ngày Noel. Buổi tối Giấy và mẹ đến bên cây Noel. Mẹ biểu Giấy:

“Con mời Bà lên mở quà đi”.

Lúc đó Bà đang rửa chén dưới bếp.

Giấy chạy xuống kêu bà:

“Dạ thưa Bà lên mở quà!”

Ba người, Bà, mẹ và Giấy bắt đầu mở quà. Thấy có nhiều hộp kẹo chocolate của học trò mẹ cho. Giấy có bốn hộp quà trong đó có hai áo màu hồng màu tím. Có áo màu tím quần màu tím, áo màu hồng quần màu hồng. Một quà là của bác Uyên mẹ chị Hạnh bạn của anh San cho. Một quà học trò mẹ tên Hồng Trâm cho. Một quà là áo đầm màu hồng của cô Tami mẹ chị Michelle học trò mẹ cho. Một quà là con búp bê của học trò mẹ tên chị Uyên Di cho.

Bố gọi điện thoại cho chú Trần Quảng Nam và chú Đăng Sơn. Bố nói “Tối đây nhậu nhẹt”.

Chú Đăng Sơn và chú (Nguyễn Quang) Vinh tới trước. Mẹ đi nấu ăn cho mấy bạn của bố nhậu nhẹt.

Chú Vinh và chú Đăng Sơn ngồi nhậu nhẹt dưới đất với bố mẹ. Bố đuổi Giáy đi qua phòng Bà tại vì bố sợ khói thuốc. Lúc đầu Giáy không chịu đi. Bố bắt nằm xuống để đặng (đánh; nói ngọng) vô đít ‘**thúi ình**’ của Giáy. Nhưng Giáy năn nỉ “Bố tha cho con!”

Bố hỏi: “Muốn đặng mấy roi?”

Giáy nói: “Đặng một roi thôi!”

Sau cùng bố chẳng đặng roi nào cả.

Bố hỏi Giáy ăn kẹo không?

Giáy nói “Dạ thưa bố ăn.”

Bố lấy hai cái kẹo chocolate của mẹ cho Giáy.

Bố hỏi: “Bây giờ có chịu đi qua phòng Bà không?”

Giáy “**đành phải**” đi qua phòng Bà coi phim Tàu với Bà. Giáy buồn ngủ. (Giáy quên nói cái đoạn lúc bố cho kẹo thì Giáy dặn bố hứa là nhậu nhẹt xong nhớ nói mẹ qua ẵm Giáy về ngủ với mẹ.)

Giáy ngủ với Bà. Bà kêu bên lỗ tai Giáy:

“Con ơi dậy đi tiểu!”

Giáy tỉnh dậy không đi tiểu mà chạy tọt qua mẹ, thấy cô Thanh Mai với chú Nam, chú Đăng Sơn và chú Vinh vẫn còn nhậu nhẹt cùng bố mẹ. Giáy chạy tọt vô ngòì trên bụng mẹ.

Một lát Giáy chạy qua chỗ chú Vinh. Chú Đăng Sơn lấy bắp cho Giáy ăn. Còn chú Vinh thì lấy đồ chơi trong cái bánh Noel của chú Đăng Sơn mang lại, đưa cho Giáy.

Giáy thấy chú Đăng Sơn cãi lộn với chú Nam. Bố cũng cãi luôn. Còn mẹ ngòì lắng tai nghe. Chú Vinh thì chơi với Giáy. Cô Thanh Mai nằm ngủ trên cái ‘cục’ (ý nói cái beam bed).

Lâu thiệt lâu mấy chú đi về. Giáy bye chú Vinh.

Bố đi theo họ. Giáy bye bố luôn.

Chú Nam biểu Giáy bye mà Giáy không chịu bye. Giáy giận chú Nam tại vì chú Nam hay chọc Giáy, mỗi lần chú đến uống rượu với bố mẹ thì hay cười vớ thúi ra bắt Giáy ngủ. Giáy không chịu ngủ nhưng vẫn ghét chú. Mấy chú đi về, Giáy được ngủ với mẹ, Giáy thích lắm.”

III.

Nhận xét về Âu Cơ, nhiều lần TNH đưa ra nhận định:

“Cá tính Âu Cơ cứng cõi quá, trán vồ, lại thêm hai xoáy! Nó đối xử với bất cứ ai cũng đều rất vụt chạc, chỉ riêng em nó mới tỏ ra lép vế mềm mỏng.

(Nhấn mạnh)

“Phải nói là nó ái mộ và cung chiều em lắm!”

TNH thở ra:

“Với cá tính *‘làm cái gì cũng muốn làm cho được’*, bố sợ lớn lên nó sẽ chẳng có mấy người bạn.”

Tôi đồng ý nghĩ với TNH. Vì vậy trong tôi, cái khuynh hướng lèo lái Âu Cơ đi vào con đường văn chương lại càng mạnh mẽ. Rồi mỗi lần nghe mẹ tôi bảo:

"Nên tránh đừng cho Âu Cơ đi vào con đường nghệ thuật, đời không khổ như con đã trải!"

là tôi đều phản đối:

"Có nghệ thuật, con tin rằng đời nó đỡ khổ hơn!"

Đây cũng là ý nghĩ làm dày vò tôi nhiều nhất theo tình cảm dành cho đứa con trai lớn. Hai đứa con cùng chung giòng máu mẹ mà hai tâm tính có nhiều khác biệt. Tuy cũng được cho học dương cầm nhạc cổ điển Tây Phương từ nhỏ, nhưng cho tới bây giờ, Vân San vẫn không thích đọc sách, không thích hội họa và chưa từng mơ mình là nghệ sĩ. Trước những vấn đề thuộc các lãnh vực trên, nó tỏ ra rất xa lạ, mù mờ.

Dẫu rằng mỗi người cư mang một định mệnh và có cái nhìn riêng về cuộc sống để không thể nói cho chính xác rằng “ai sai ai đúng”, nhưng trên *tình mẹ cho cả hai đứa con*, tôi luôn luôn cảm nghe đau khổ vì những thiếu sót nghệ thuật trong tâm hồn đứa con trai lớn.

Điều đó, phải nhận, chính là một phần lỗi của tôi gây ra từ trước. Cái gia tài tinh thần, ngày xưa tôi đã không dành nhiều thì giờ mà un đúc cho Vân San, như bây giờ Âu Cơ đang được rút tía từng chút một từ chính bàn tay gầy dựng của tôi.

Vả, nếu nói như Goethe:

"Không có lối nào dẫn vào đời sống một cách chắc chắn cho bằng đi qua nghệ thuật và cũng không có lối nào thoát khỏi đời sống một cách chắc chắn hơn bằng đi qua nghệ thuật",

thì rõ ràng cả *"lối dẫn vào"* lẫn *"lối thoát ra"* này, Vân San ÍT may mắn hơn dưới cái nhìn của *“một người mẹ như tôi”*.

Trần Thị Bông Giấy
(Viết lại tại Cali, 19 năm sau, ngày 29/11/2011, thứ Ba.)

[]